

Số: /KL-SGDĐT

Kon Tum, ngày tháng năm

KẾT LUẬN THANH TRA
Về việc thanh tra công tác chấm thi kỳ thi tốt nghiệp
trung học phổ thông năm 2020 tỉnh Kon Tum

Thực hiện Quyết định số 505/QĐ-SGDĐT ngày 31/7/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thanh tra công tác chấm thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 tỉnh Kon Tum; Quyết định số 550/QĐ-SGDĐT ngày 13/8/2020 của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo về việc thay đổi cán bộ thanh tra công tác chấm thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 tỉnh Kon Tum;

Đoàn thanh tra đã thực hiện công tác thanh tra từ ngày 10/8/2020 đến ngày 20/8/2020, địa điểm tại Trường THPT chuyên Nguyễn Tất Thành, thành phố Kon Tum.

Xét Báo cáo kết quả thanh tra của Trưởng đoàn, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Kon Tum kết luận:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Chủ tịch Hội đồng thi THPT năm 2019 tại cụm thi do Sở Giáo dục và Đào tạo Kon Tum chủ trì đã ban hành Quyết định kiện toàn các ban chấm thi, như: Kiện toàn Ban Thư ký tại Quyết định số 419/QĐ-SGDĐT ngày 30/6/2020, gồm 09 người (01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban, 07 Ủy viên); Ban Làm phách tại Quyết định số 445/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020, gồm 21 người (01 Trưởng ban, 01 Phó Trưởng ban, 02 Thư ký, 10 Ủy viên, 02 An ninh, 03 Bảo vệ và 02 Phục vụ); Các Các Ban chấm thi tại Quyết định số 446/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020, gồm 82 người (01 Trưởng ban; 04 Phó Trưởng ban, Trưởng môn; 70 Cán bộ chấm thi, 02 An ninh, 03 Bảo vệ, 01 Phục vụ, và 01 Y tế. Các Các Ban chấm thi trắc nghiệm tại Quyết định số 447/QĐ-SGDĐT ngày 14/7/2020, gồm 13 người (01 Trưởng ban; 03 Phó Trưởng ban; 01 thư ký; 01 cán bộ chấm; 01 giám sát; 02 An ninh, 02 Bảo vệ, 01 Phục vụ, và 01 Y tế.

Tổng số bài thi sinh thi: 24.771 bài thi.

Cụ thể: Môn Ngữ Văn: 4.248; Môn Toán: 4.263; Tổ hợp khoa học tự nhiên, gồm: Vật lý: 1.414, Hóa học: 1.420, Sinh học: 1.400; Môn Ngoại ngữ: 3.935 (Tiếng Anh 3.933, tiếng Trung 01, tiếng Nhật 01); Tổ hợp khoa học xã hội, gồm: Lịch sử: 2.827, Địa lý: 2.750, Giáo dục công dân: 2.514.

Tổng số phòng được sử dụng 14 phòng. Trong đó, 01 phòng họp hội đồng, 01 phòng làm việc của Ban Thư ký Hội đồng thi, 01 phòng làm việc của Trưởng Các Các Ban chấm thi, 01 phòng chứa bài thi, 05 phòng chấm thi, 02 phòng chấm kiểm tra và 02 phòng làm việc của Thanh tra Sở và Thanh tra Bộ, 01 phòng Y tế.

II. NỘI DUNG VÀ KẾT QUẢ ĐƯỢC THANH TRA

1. Việc bố trí khu vực làm phách, khu vực chấm thi, phòng chấm thi, phòng chấm kiểm tra

Khu vực làm phách được bố trí độc lập, khép kín, cách ly tuyệt đối với bên ngoài từ khi làm phách cho đến khi hoàn thành chấm thi; các phòng không sử dụng được đóng kín và niêm phong; các khoảng trống thông ra bên ngoài được bịt kín bằng vật liệu bền, chắc.

Khu vực chấm thi được bố trí độc lập, cách ly, an toàn, có đầy đủ các phòng chấm thi, phòng chấm kiểm tra đảm bảo theo quy định, có lực lượng bảo vệ 24 giờ/ngày, có đủ phương tiện phòng cháy, chữa cháy. Các phòng chấm thi, phòng chấm kiểm tra có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày.

2. Cơ sở vật chất, thiết bị phục vụ chấm thi; việc niêm phong, mở niêm phong

Các Ban chấm thi đã được bố trí đầy đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ công tác chấm thi, như: Phòng chấm thi; phòng chấm kiểm tra; phòng, tủ chứa bài thi; thiết bị phòng cháy, chữa cháy; máy phát điện dự phòng; thùng cho cán bộ chấm thi, cán bộ làm nhiệm vụ khác trong phòng để điện thoại và các vật dụng cá nhân không được phép mang vào phòng chấm bài thi theo quy định tại Quy chế thi.

Việc niêm phong, mở niêm phong phòng, tủ chứa bài thi được thực hiện nghiêm túc, an toàn, đúng Quy chế có sự chứng kiến của công an và thanh tra.

3. Việc đánh phách bài thi tự luận

Ban Làm phách thuộc Hội đồng thi bố trí đủ thành phần để thực hiện việc đánh phách 02 vòng độc lập đảm bảo theo kế hoạch và đúng tiến độ đề ra.

Ban Làm phách chia làm 02 tổ phách: Tổ phách 01 và Tổ phách 02. Tổ phách 01 do Phó Trưởng Ban làm Tổ trưởng; Tổ phách 02 do Trưởng Ban làm Tổ trưởng. Ban Làm phách được cách ly triệt để trong suốt thời gian tập trung làm phách của mỗi vòng; các tổ làm việc độc lập và cách ly triệt để với nhau. Tổ làm phách vòng 01 chỉ được ra khỏi khu vực cách ly sau khi Tổ làm phách vòng 02 được cách ly. Tổ làm phách vòng 02 được cách ly cho đến khi hoàn thành chấm thi.

Quy trình thực hiện làm phách vòng 01, như: Gieo phách, dồn túi, đánh phách, cắt phách và niêm phong túi chấm được thực hiện nghiêm túc, bí mật, đúng quy trình. Tương tự, quy trình làm phách vòng 02, như: Gieo phách, mã hóa lại túi chấm, giao túi chấm để đánh phách vòng 02, đánh số phách, bàn giao bài thi đã làm phách vòng 02 cho Ban thư ký Hội đồng thi đảm bảo theo quy định. Các hoạt động của công tác làm phách và bảo mật đầu phách được bảo vệ, giám sát chặt chẽ, đúng quy định.

Việc bảo mật đầu phách, bảo quản và bàn giao đầu phách cho Ban Thư ký Hội đồng thi đảm bảo theo quy định.

Tuy nhiên, trong quá trình đánh phách có sự nhầm lẫn:

+ Mã túi bài thi số 118, có 01 bài thi có mã số phách 1398 bị đánh nhầm thành mã số phách là 1298. Có 02 bài thi cùng 01 mã phách 1766. Trong khi đó, thiếu mã phách 1776.

Sự nhầm lẫn này đã được Ban Chấm bài thi Tự luận lập biên bản, giao cho Ban Thư ký và Ban làm phách xử lý theo quy chế để đảm bảo đúng điểm số cho thí sinh.

Ban Thư ký đã xử lý theo quy định: Bài thi số phách 1298 được điều chỉnh lại số phách 1398 của thí sinh mang số báo danh 36001313. Bài thi có mực màu đen nhập cho số phách 1766 có điểm là 6.0 số báo danh 36001727. Bài thi có mực màu xanh nhập cho số phách 1766 có điểm là 6.5 số báo danh 36001766. Việc điều chỉnh đúng quy chế, không sai lệch kết quả bài làm của thí sinh.

4. Việc chấm thi tự luận và trắc nghiệm

4.1. Việc tổ chức quán triệt Quy chế thi và văn bản có liên quan đến công tác chấm thi cho các thành viên

Trưởng các Ban chấm thi đã phổ biến, quán triệt nội quy, Quy chế thi và văn bản chỉ đạo, hướng dẫn có liên quan đến công tác chấm thi cho các thành viên để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định.

4.2. Thành phần và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của các Ban chấm thi; việc lập danh sách đăng ký mẫu chữ ký đối với cán bộ tham gia công tác chấm thi; việc đóng túi, niêm phong danh sách đăng ký mẫu chữ ký

Các Ban chấm thi có đủ các thành phần, lực lượng tham gia thực hiện công tác chấm thi theo quy định và các văn bản hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Trưởng Các Ban chấm thi và các thành viên đã thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng theo chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Quy chế thi và Công văn hướng dẫn số 2115/BGDĐT-QLCL ngày 12/6/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; Trưởng Các Ban chấm thi đã xây dựng kế hoạch, phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý cho các thành viên; các thành viên phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

Các Ban chấm thi đã lập danh sách đăng ký mẫu chữ ký đối với cán bộ tham gia công tác chấm thi, danh sách đã được đóng túi, niêm phong, bảo quản theo quy định.

4.3. Việc hướng dẫn chấm thi, nghiên cứu, thảo luận đáp án, biểu điểm; việc thực hiện tổ chức chấm chung bài thi tự luận

Trưởng Ban chấm thi đã phổ biến, quán triệt quy định và hướng dẫn chấm thi cho các thành viên; Phó Trưởng ban phụ trách và Trưởng môn chấm thi đã tổ chức cho cán bộ chấm thi nghiên cứu, thảo luận đáp án, biểu điểm và thực hiện chấm chung 10 bài thi tự luận.

4.4. Việc thực hiện quy định về chấm thi; việc xử lý các trường hợp bài thi phải chấm 3 lần; việc ghép phách bài thi; việc thực hiện kiểm tra, đối chiếu các thông tin đảm bảo việc nhập điểm không có sai sót

Ban chấm thi tự luận thực hiện chấm thi theo 02 vòng độc lập, bố trí cán bộ chấm thi chấm lần thứ nhất và lần thứ hai ngồi ở 02 phòng chấm khác nhau đảm

bảo theo kế hoạch và tiến độ đề ra; việc thảo luận thống nhất điểm, điểm thống nhất của 2 cán bộ chấm thi và việc quyết định điểm, ghi điểm của Trưởng môn chấm và cán bộ chấm thi đúng theo quy chế. Ban Thư ký Hội đồng thi thực hiện việc ghép phách 100% bài thi; việc nhập điểm vào phần mềm quản lý thi đảm bảo 02 vòng độc lập, có sự đối chiếu chặt chẽ các thông tin giữa phiếu chấm với bản in đối sánh, không có trường hợp nhập điểm bị sai lệch.

4.5. Việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Trưởng môn chấm thi đối với cán bộ chấm thi trong phòng chấm thi

Trưởng môn chấm thi đã kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện công tác chấm thi theo đúng quy trình. Trong quá trình chấm thi, Trưởng môn chấm tổ chức họp rút kinh nghiệm, khắc phục kịp thời những hạn chế, như: Cộng lệch điểm bài thi, chấm thi chưa sát đáp án và hướng dẫn chấm.

4.6. Ban Chấm thi trắc nghiệm

Thực hiện đọc, quét bài đảm bảo từng túi bài thi theo quy định. Sau khi quét xong được ccopy dữ liệu vào ổ đĩa Cdo; tiếp tục sửa lỗi và ccopy vào đĩa CD1... Việc chấm bài thi trắc nghiệm diễn ra an toàn nghiêm túc, đúng quy chế.

5. Việc vận chuyển, bàn giao, bảo quản bài thi:

Việc giao, nhận các túi bài thi đã làm phách và phiếu chấm từ Ban Thư ký Hội đồng thi đến Trưởng môn chấm thi và từ Trưởng môn chấm thi đến cán bộ chấm thi được thực hiện an toàn, bí mật, theo quy trình và đúng quy định; không có hiện tượng gây thất lạc, mất bài thi hay có sự cố đáng tiếc xảy ra.

Bài thi được lưu giữ tại phòng chứa bài thi, được khóa và niêm phong theo quy định, có camera an ninh giám sát, ghi hình các hoạt động tại phòng 24 giờ/ngày; có an ninh bảo vệ, giám sát 24 giờ/ngày.

6. Việc chấm kiểm tra bài thi tự luận

6.1. Thành phần Tổ chấm kiểm tra; việc hướng dẫn chấm kiểm tra bài thi tự luận, nghiên cứu, thảo luận đáp án, biểu điểm

Tổ chấm kiểm tra có đủ thành phần để thực hiện nhiệm vụ theo quy định.

Tổ trưởng, Trưởng môn chấm kiểm tra đã quán triệt hướng dẫn chấm kiểm tra, tổ chức nghiên cứu, thảo luận đáp án, biểu điểm; Tổ trưởng đã phân công nhiệm vụ cụ thể, hợp lý cho các thành viên; Tổ trưởng, Trưởng môn chấm kiểm tra và các thành viên đã phối hợp chặt chẽ trong việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao.

6.2. Việc thực hiện quy định về chấm kiểm tra bài thi tự luận

Tổ chấm kiểm tra đã thực hiện chấm 02 vòng độc lập, bố trí cán bộ chấm lần thứ nhất và cán bộ chấm lần thứ hai ngồi tại 02 phòng chấm khác nhau; các phòng chấm kiểm tra có camera giám sát, ghi hình.

Thực hiện chấm kiểm tra 240 bài (5,65%) đảm bảo số lượng bài theo Quy chế thi, cụ thể: 240 bài (8 túi) bốc ngẫu nhiên. Tổ chấm kiểm tra bài thi tự luận môn Ngữ văn thống nhất với kết quả chấm của Ban chấm thi tự luận môn Ngữ văn đúng theo quy định tại Quy chế thi.

7. Việc xử lý các bài thi vi phạm Quy chế thi và cập nhật điểm thi vào Hệ thống quản lý thi

Tại Hội đồng thi, không có bài thi vi phạm Quy chế thi; việc thực hiện nhập điểm 02 vòng độc lập, đối sánh kết quả 02 vòng nhập trung thực, chính xác và đảm bảo tính bí mật theo quy định; Thư ký Hội đồng thi thực hiện khóa chức năng nhập điểm, quản lý điểm và cập nhật điểm thi vào Hệ thống quản lý thi THPT quốc gia đúng theo quy định.

III. KẾT LUẬN

1. Ưu điểm

Các Ban chấm thi thuộc Hội đồng thi kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2020 tỉnh Kon Tum đã tổ chức thực hiện công tác làm phách bài thi tự luận, chấm thi bài thi tự luận và bài thi trắc nghiệm đúng kế hoạch, đảm bảo tiến độ đề ra. Các Ban chấm thi đã phối hợp tốt với các bộ phận có liên quan để tổ chức công tác làm phách cũng như chấm thi đảm bảo an toàn, nghiêm túc và đúng Quy chế thi.

Cán bộ chấm thi chấp hành nghiêm túc về nề nếp, giờ giấc làm việc theo quy định của các Ban chấm thi; Ban Thư ký Hội đồng thi, Ban Làm phách, Các Ban chấm thi, Tổ chấm thi, Tổ chấm kiểm tra thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn đúng theo quy định tại Quy chế thi; các thành viên của các Ban thuộc Hội đồng thi thực hiện đúng nội quy, quy chế, có tinh thần hợp tác với Đoàn thanh tra đề thực hiện tốt nhiệm vụ. Không có cán bộ, giáo viên, nhân viên nào vi phạm Quy chế thi.

2. Khuyết điểm: Không.

IV. KIẾN NGHỊ: Không./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Bộ GDĐT (báo cáo);
- Trưởng Ban chỉ đạo kỳ thi THPT (báo cáo)
- Thanh tra tỉnh Kon Tum (báo cáo);
- Giám đốc, các PGĐ Sở GDĐT (để biết);
- Đăng Website Sở;
- Lưu: VT, TTr.

GIÁM ĐỐC

Phạm Thị Trung